

GIA 10 XU



LE HUY VAN

TRUYỀN HỒ

SÁCH

HOA XUAN

(51)

CỦA TUỔI TRẺ

SÁCH H O A XUÂN

của TUỔI TRẺ



SẮP XUẤT BẢN:

Bé cũng anh hùng

Già Năm

Thời Lê Mạt

Lạ Kha Sơn

Khéo tay

Lưu-Bình Dương Lễ

Vui chơi ca múa (V)

Triều chúa Sơn-Lâm

TRUYÊN HỒ



I — Một đêm kinh khủng

TRỜI MƯA càng ngày càng to. Luyện giờ tay lên vuốt những giòong nước chảy chan bòa trên mặt rồi lại cầm đầu rảo bước. Sao mà súng ống, quần áo lúc này nặng thê, tưởng như những tảng đá lớn đè chiu xuống lưng. Giá Luyện có thể vứt hết đi được thì chàng vứt đã lâu rồi, nhưng khẩu súng của chàng là khẩu súng đại hảo hạng, giá bốn năm trăm bạc, mà những đồ đạc chàng đeo trên mình cũng chẳng rẻ tiền gì. Cái mũ đi săn của chàng gửi mua tận bên Anh, đôi ghệt chàng đi thừa tận Hồng-Kông, còn bộ quần áo thì vừa mới may ở một hiệu may lớn phố Tràng-Tiền. Vì những lẽ đó nên tuy thấy nặng, thấy mệt mà Luyện vẫn đeo nguyên cả súng ống, quần áo, dãi mưa mà lặn mò giữa cánh rừng rậm này.

Chàng đi từ lúc còn mờ mờ dật, nhất quyết

16° Indoch

344

là phen này chẳng mang về được dăm cái da hổ thì ít nhất cũng hai ba con hoẵng hay vài chú nai. Nhưng rủi làm sao đi mãi mà chẳng chẳng gặp cái gì cả. Buồn tình, chàng nhắm những con chim để bắn thì quái lạ, chim hôm nay tinh khôn quá, khéo tránh làm sao mà chẳng có phát nào trúng vào mình chúng cả. Đã bực mình càng bực mình thêm! Có bao nhiêu đạn chàng đem bắn ngang bắn dọc, bắn từ cành cây, tổ kiến đến mô đất. Cho đến khi phát đạn cuối cùng ra khỏi miệng súng thì trời đã về chiều. Ánh sáng vàng vàng của nắng sớm khoai nhấp-nhấp trong cành lá làm cho Luyện càng thêm sốt ruột.

Lúc này Luyện mới nghĩ đến đường về. Chàng còn đương lần lần theo lối đi tắt trong rừng thì bỗng một cơn mưa trút nước ở đâu kéo đến. Trời vàng ủa ra rồi tối sầm lại. Luyện cầm đầu mà đi nhưng đi mãi mà không ra khỏi cánh rừng. Chàng đâm ngang rẽ dọc, quay trở lại, ngồi phịch xuống đấy, nghĩ ngợi mà chẳng biết phương hướng ra sao cả. Cái nghề thợ săn, sợ chỉ đã rồi mà cổ gở chò nhanh thì rồi lại rồi thêm. Luyện đã lạc đường lại phát cáu thì chỉ có lạc thêm.

Rút cục tại trời tối đã lâu rồi, mưa đã tạnh, giun để bắt đầu lên tiếng mà Luyện vẫn chưa ra khỏi rừng được. Những tiếng động nho nhỏ mà ban ngày Luyện không để ý, lúc này nó thành

những tiếng ghê gớm vô ngần. Một con hoẵng kêu yếu ớt ở xa xa, một con chim chường mé ngủ kêu một tiếng quóc rất dữ-dội rồi lại yên lặng.

Nhưng từ nãy bỗng có một thứ tiếng làm cho Luyện run lên cầm-cấp. Đó là một tiếng « hăm » vang từ quả núi này qua quả núi khác. Đích là hổ rồi.

Ba chân bốn cẳng, Luyện chạy đâm quàng cả vào bụi dậm. Gai dậm rách thủng cả bộ áo mới, sứt cả đôi ghệt bóng nhoáng. Bùn bắn lên tận chiếc mũi dẹt sạm, lá rơi cả vào cổ áo sơ-mi. Ánh chiếc đèn « pin » yếu ớt chỉ soi được chừng bảy tám thước mà chỉ vướng vào bụi rậm.

Bỗng Luyện rú lên một tiếng vui mừng. Trước mặt chàng hiện ra một cái hang đá rộng, sâu hoắm. Không nghĩ ngợi gì, Luyện nhảy sỏ đến, nhưng tí nữa thì chàng ngã bở chững. Một con vật gì từ trong hang vọt ra, đâm vào chân chàng. Luyện đã tưởng phen này thì chẳng còn gì là đời.

Nhưng rồi đầu cũng vào đó.

Luyện chiếu đèn pin soi khắp nơi thì thấy đó là một cái hang khá rộng nhưng rất nông. Lối vào tuy hơi hẹp nhưng càng kín đáo chứ gì.

Lúc này đã vũng tằm, Luyện bỗng nảy ra một ý-kiến thần-diệu. Trời tạnh mưa đã lâu. Luyện bèn đi nhặt cành khô ở quanh đó chất thành một đống rồi lấy bật lửa trong túi ra châm lên. Chỗ củi kiếm được khá nhiều có thể đủ được cả đêm.

Ngon lửa hồng vui vẻ bốc cao, chiếu sáng. Luyện giơ hai tay vào lửa sưởi ra vẻ khoan-khoái lắm. Tuy bụng có đói một tí đấy nhưng nhịn thể này là thường. Ở nhà, Luyện vẫn chẳng uống thuốc tẩy đó ư, mà mỗi lần uống là một lần nhịn đói. Giải chiếc túi rết xuống đất, Luyện trợn một chổ cao ráo tựa lưng vào vách đá, lim rim con mắt, vơ-vẩn nghĩ đầu đầu.

Thế là yên thân. Có đồng lửa to thế này thì có cho ăn kẹo các cậu hùm cũng chẳng dám bêu mắng lời.

Chàng vừa nghĩ tới đó thì bỗng thấy sột soạt ở phía xa xa. Lúc đầu chàng còn tưởng rằng một con vật nhỏ nào chạy về tổ nên không chú ý. Nhưng tiếng động càng to. Luyện ngược mắt lên nhìn rồi tái mặt đi, hai hàm răng run lên cầm-cập. Trong bóng tối, hai con mắt sáng ngời như hai ngọn đèn nhìn vào phía chàng. Chàng là một tay thiện-sạ nên không nhầm được. Chỉ có cụ « ba-mươi » mới có hai con mắt ấy thôi.

Mà chàng đoán chẳng sai tí nào. Hai con mắt lừ lừ tiến lại. Lúc đến gần đồng lửa, ánh sáng chiếu thì là một con hùm thật to, to như con trâu mộng, lông vàng nghênh-nghệnh.

Hắn thông thả, khệnh-khạng như một ông lang, từ từ đi lại cạnh đồng lửa rồi, như một anh chàng chán đời, hắn nằm phục vị xuống đó, lim

dim hai mắt. Trời thì rét, ngồi cạnh đồng lửa kẻ cũng thú nên hẳn ta ngồi đến lâu.

Luyện nghe rõ tiếng quả tim mình đập thình thình. Súng thì chẳng có đầy nhưng hết đạn thì không biết làm thế nào. Bây giờ còn đồng lửa, hồ còn gòm, nhưng đến mai bạch nhật thì chỉ vọt một cái hồ đã vào đến nơi, mà cái mồm đỏ lòm kia chỉ một cái ngoạm là chẳng đi đời.

Luyện thu hết cả can-dảm lại, khe-khẽ nới thêm củi cho ngọn lửa cháy đều. Nhưng thật chỉ là hoãn cái chết lại mà thôi chứ sáng ra thì dù có lửa cũng chẳng ăn thua gì. Mà trời sáng thì chỉ có trời là hoãn được.

Một tiếng sột-soạt nữa. Luyện chồm, mắt nhia ra. Lại hai con mắt sáng như đèn, lại một chú hồ nữa to chẳng kém gì chú trước lừ lừ đến ngồi cạnh đồng lửa... Thì ra trời rét thấy ấm chú cũng đến sưởi.

Tai nạn chẳng bao giờ đến một mình. Một chú hồ nằm án ngữ cũng đủ chết rồi, giờ lại hai chú thì trừ ra có mọc cánh mới thoát.

Tiếng yên lặng của đêm tối, ngoài tiếng lửa reo chỉ còn tiếng gừ gừ như mèo của hai chú hồ. Luyện lúc này nghĩ đến vợ con ở nhà, tưởng ứa nước mắt mà khóc được.

Đã có tiếng chim riu-rit ở trên cành. Phía ngoài rừng trời đã muốn hưng hửng sáng. Luyện

ngước mắt lên như đề chào một lần cuối cùng cây cỏ, nhưng bông tối còn đầy, chàng chẳng trông thấy gì.

Bông Luyện nhồm người lên. Trong óc chàng vừa bật ra một ý nghĩ thần tình. Chàng cúi búi tròn trong đám củi khô một cành cây thật dài rồi ấn vào đồng lửa, chàng cho cháy nổ một đầu. Xong đầu đó, chàng mới dón-dén cầm cành cây cháy dở đi lại gần đồng lửa, thò ra mà dí vào người chú hồ vàng nằm bên phải. Chú ta lim dim ngủ bị bỏng rất nẩy mình, chồm lên, găm-gù tức giận. Nhưng thấy yên tĩnh chú lại ngủ. Luyện lại dí thêm một cái nữa. Lần này thì anh hồ vàng vùng hấn dậy và bực tức vô cùng. Nhìn quanh chẳng thấy ai, chỉ có chú hồ xám nằm bên cạnh, chẳng đôi hồi, hồ vàng nhảy lại vả luôn.

Hồ xám tỉnh dậy cũng càu, trống cự lại. Một trận ác chiến chưa từng có trong truyện kiếm-hiệp xảy ra. Hồ vàng đã gớm mà hồ xám cũng chẳng vừa. Và khi trời sáng rõ thì hai hồ cùng lăn ra chết.

Thế là Luyện ta ung dung tìm đường về, gọi người đến khiêng hồ về lột lấy bộ da. Thật chẳng phí một phát đạn nào mà thành tay danh sạ và bà con quen thuộc Luyện hôm đó ai cũng được đánh chén thịt hồ.

Con hồ vàng

HAI thầy tớ anh mán Nồng-Khay hôm nay về hơi khuya.

Theo bè ra tỉnh từ sớm, giá cả xong xuôi, trao nửa cho người ta rồi, hai thầy trò còn la-cà chè chén mãi.

Chập tối, mấy cái kèn hát ngạt mũi quuyến-rũ hai anh chàng dừng chân trước cửa một tòa nhà tây. Thành ra đến lúc nhớ rẽ về thì ở đình quan Tuần trống đã sang canh một. Mà con đường về nào có gần gụi chỗ cam : ba bốn thôi đường mà một nửa phải xuyên qua rừng.

Tối hôm đó lại là tối ba mươi cuối tháng, trời tối như mực, cách hai ba bước không rõ mặt người. Khi hai thầy trò rẽ xuống con đường nhỏ chạy qua cánh rừng giốc nác thì trời bắt đầu lún-phún mưa. Nồng-Khay đi trước, tay

cấp nách gói đường, tay sách chai dầu tây lủng-lẳng buộc vào sợi giây gai. Tên đầy tớ cầm bó đuốc theo sau. Ngọn lửa leo-lét cháy làm đỏ rực cả những bụi lau sậy cao hơn đầu người. Tiếng giun "dế ri-ri" nghe buồn làm sao.

Bỗng tên đầy tớ lên tiếng :

— Thầy ơi, tôi nghe rợn-rợn, có cộp thầy ạ.

Ngay lúc ấy, như để trả lời tên đầy tớ, đánh soạt một cái, bên bụi lau tay trái, một con vật vàng vàng vằn đen to như con trâu mộng, vươn mình nhảy vọt qua đầu hai người sang bụi bên kia.

Nồng-Khay hãy còn chệnh-chóang say, kêu lên một tiếng khẽ : « Chà »! rồi chàng bảo tên đầy tớ !

— Khung, đưa thầy con dao bầy.

Chàng dừng lại rẽ vào khóm nứa cạnh đường, giang thẳng cánh chặt mấy cây nứa tươi. Lấy xống dao đập đập ra, chàng dơ lên rung rung ra vẻ đắc chí : tiếng nứa chạm sần-sạt nghe rùng mình. Trong khi ấy Khung cũng không quên nhặt mấy đoạn nứa khô mà một người tiều-phu nào đã vất dưới đất.

Hai thầy trò lại ra đi. Nồng-Khay dứt gói đường vào túi, cầm cây nứa vừa đi vừa rung, còn Khung tay cầm đuốc, tay lăm lăm con dao bầy.

Đi được một thời đường bỗng soạt, chú hổ ban nãy lại vọt nhảy qua đầu hai thầy trò, chú

ta vẫn không chịu bỏ mối còn cổ đón đường. Nhưng ngọn lửa đuốc đỏ rực vẫn cháy cao. Tiếng nứa sần-sạt vẫn rùng-rợn nên hồ chẳng dám làm gì.

Thần nhiên, hai người mán vẫn đi. Thỉnh-thoảng lúc đuốc gần tắt, Khung phải dụi tàn, thì tiếng sột-soạt càng mạnh, nhưng một lát sau khi ngọn đuốc bùng cháy thì tiếng sột-soạt càng xa dần. Nhưng mỗi ngọn không chịu bỏ, hồ theo đến cùng. Trong mấy thời đường, chốc chốc chú lại vút nhẩy đón đầu. Mãi đến khi Nồng-Khay về đến nhà, kéo cánh liếp còn nghe tiếng chú rống lên vì thất vọng ở bụi ruối cách nhà không xa.

Hai thầy trò đã đi năm, ngọn đèn con kêu nhỏ như hạt đậu. Nồng-Khay đương lơ-mơ ngủ bỗng giật mình thức dậy. Con chó bông con cứ cắn rau-rau ở giáp vách, vừa cắn vừa lùì...

Chàng vùng dậy cầm ngọn đèn dơ cao. Chỗ chó cắn là một lỗ con con khoét vào vách để chó có thể chui ra chui vào được. Một cái đuôi hồ vắn vèo thò qua lỗ, cuộn bên này, vắt bên kia như để dử chú chó con.

Thì ra ông chúa rừng không ăn được thịt người muốn soi thịt chó con vậy. Nhưng tội cái, con chó con lại chui vào trong nhà nên cùng kể đành lấy đuôi dử chú bé trẻ người non dạ.

Nồng-khay cho thuốc vào điều cây, chắm đóm, rít lên một hơi. Chàng ngẫm nghĩ.

Bỗng một nụ cười hóm-bỉnh nở trên môi đầy của anh mán. Hắn đến số nhà lấy chai dầu tây mới mua đổ một phần ra đĩa con. Rồi mở hòm, anh lấy chiếc áo rách sé ra lưng miếng dài. Non mười lăm phút Nồng-Khay chắm chỉ ngồi tằm dầu vào vải.

Công việc xong xuôi, anh chàng rón-rén lại gần vách. Khe khe chàng cầm miếng vải nhẹ-nhàng quấn vào đuôi hồ. Hết miếng này đến miếng khác, chả mấy lúc cả mẩu đuôi đã quấn đầy dẻ mà chú hồ vẫn không ngờ, vẫn ve vầy như quyến như dỗ con chó con. Nồng-Khay không quên lấy chỉ buộc chặt dẻ vào đuôi.

Thế là xong. Dẻ đã hết, dầu đã cạn. Thận trọng, Nồng-Khay chắm chiếc đóm lại gần lỗ hồng. Chàng di lửa vào chiếc đuôi đương ve vầy. Như một bó đuốc chiếc đuôi cháy bùng lên. Một tiếng găm dữ-dội. Hồ bỗng, cứ thế cầm đầu mà chạy. Trong đêm tối chiếc đuôi bùng cháy, quật bên nọ sang bên kia như chữ S bằng lửa hồng.

Hồ cầm đầu chạy, lao thẳng vào rừng cỏ gianh cao ngất đầu người. Nhưng mấy hôm nay trời hanh, cỏ khô nở như đóm. Mỗi lửa ở đuôi hồ chắm vào cỏ, cỏ cũng bùng cháy. Trước còn

một bụi, sau cả rừng. Hồ cuống cuống rầy-rụa.

Sáng hôm sau khi lửa đã tắt, hai thầy trò người mán vào rừng thì thấy anh hồ bị thui vàng như con bò nằm còng queo ở mặt đất.

111

Một chuyện hồ

KHÔNG năm nào « dữ rùng » như năm đó. Hồ báo kéo nhau đến gần các làng xóm để kiếm mồi. Giữa ban ngày người ta cũng gặp chúng ngồi chồm-chồm ở giữa đường cái quan, thấy khách bộ hành đến học lên chạy mất. Không ai dám đi một mình nữa, phải họp bọn có dao gậy hẵn hoi. Năm sáu giờ chiều nhà nào nhà nấy đã đóng chặt cửa ngõ.

Những người mán ở các động xa, phiên chợ ra bán các sản vật, lại đồn rằng con cạp trắ g thọt chân đã trở về. Đó là một con hồ lớn, già rồi nhưng vì ăn nhiều người quá nên thành tinh có thể nói được tiếng người. Thường có lúc đêm khuya the-thé có tiếng gọi cửa nhưng người ra mở cửa không bao giờ thấy trở về. Có đi tìm cũng còn chiếc đầu lâu với vài cái xương dính thịt.

Hồi ấy thầy tôi còn ở Bái Dương, một huyện nhỏ gần tỉnh Yên-Bái. Huyện đóng ở trên một ngọn đồi, cỏ gianh rậm-rạp. Rừng rú chưa có ai khai - khẩn tràn về đến tận chỗ người ở như muốn bóp nát mấy nóc nhà lèo-tèo ở phố huyện.

Nhà cửa chúng tôi ở ngay chân núi làm theo lối nhà sàn của người mán, cao hơn mặt đất chừng hai thước. Sàn nhà lấy tre to ghép lại, trên giải bên nửa. Vì sợ hồ báo đến quấy nhiễu nên chung quanh nhà thầy tôi cho rào bằng nửa cả cây, phát nhọn đầu. Mỗi góc nhà để một đồng đá cuội to và dăm cây nửa đập rập.

Mẹ tôi thường kể chuyện lại rằng có khi mới sâm sâm tối còn rõ mặt người, ra vườn đã thấy một « ông ba mươi » ngồi chồm-chồm sau hàng rào. Trước còn sợ hãi, sau cũng quen dần, mẹ tôi lấy đá cuội ném thì chúng bỏ chạy một quãng rồi lại đứng lại rống lên. « À uôm, à uôm », tiếng vang cả huyện, vọng vào núi nghe rất ghê sợ.

Có sáng trở dậy, người nhà tôi thấy tường đồng rãi của các chú hồ về rình lợn, để lại cạnh hàng rào. Đồng rãi to như chiếc nồi đồng lớn, mùi hôi thối nồng lên, phải cọ rửa mãi mới sạch. Lại có đêm, nghe tiếng lợn kêu, thầy tôi cầm con dao bầy ra sân thì, vụt một cái, một anh hồ vàng cồng con lợn của nhà hàng xóm đã nhảy

qua hàng rào chạy biến vào rừng rậm. Thế rồi cả đêm tiếng cồng, tiếng thanh-la ghê rợn nổi lên của người trong phố đuổi theo cướp mỗi lại.

Đuổi hổ như thế được nửa tháng thì một hôm, về cuối mùa rét, ở nhà tôi xảy ra một chuyện rùng-rợn.

Chiều hôm ấy trời lún-phún mưa. Cả nhà tôi đi vắng, mỗi người một việc. Thầy tôi đi việc quan, mấy tên người nhà thì xuống bến sông giữ bè gỗ. Ở nhà chỉ còn mẹ tôi và anh tôi. Anh tôi lúc đó mới chừng sáu, bảy tuổi.

Mẹ tôi bận việc lúi-húi ở trong nhà, còn anh tôi tha-thủi chơi ở bếp sau. Tuy gọi là bếp nhưng chỉ là một trái nhà nhỏ làm ở trên sàn, có cầu nước để nước ăn, nước rửa do ống máng dẫn từ đỉnh núi về. Muốn cho nước dễ thoát, chỗ này tre ghép rất thưa. Trong bếp lúc ấy đun một nồi cháo to.

Mẹ tôi đương chú ý vào công việc thì có tiếng anh tôi gọi rặt :

— Bu ơi, có con mèo to lắm.

Mẹ tôi gắt :

— To thì cũng mặc nó, con cứ việc con chơi.

— Nhưng nó khát nước hay sao ấy cứ há mồm đòi uống.

— Thì để nó uống nước chứ gì.

— Con lấy cháo cho nó ăn nhé.

Mẹ tôi tức mình gắt to :

— Để yên, đừng có nghịch đến nồi cháo.

Thế rồi mẹ tôi lại cúi xuống khâu. Bỗng đi đến mười lăm phút, thấy im tiếng anh tôi, sốt ruột mẹ tôi đứng dậy ra ngoài.

Một cảnh tượng lạ lùng hiện ra làm mẹ tôi phải lùi lại và kinh hãi.

Một cái đầu hồ to lớn nhô ra, mồm há hốc đỏ lôm trông rất ghê sợ. Nhìn đến anh tôi thì điềm-tĩnh, anh tôi đang múc cháo đổ vào miệng hồ.

Mẹ tôi kêu lên, hàng xóm láng gềng chạy lại. Một chú hồ lớn hơn con trâu, cổ ngệt vào hai ống tre chỗ cầu nước đã chết cứng tự bao giờ.

Thì ra chú «ba mươi» lò-dò, không biết làm thế nào vào được vườn nhà tôi. Lợn chó vừa mới bán, chẳng tìm được mồi, lững-thững chú đến dưới sân. Ngửng lên, qua khe tre, chú nhìn thấy anh tôi cúi cúi chơi, bèn nhảy vọt lên. Hai ống tre chỗ cầu nước cách nhau khá xa, sức chú nhảy lại mạnh nên đầu chú lọt qua. Nhưng đến cổ thì hai ống tre khép chặt lại, chẹt lấy. Ngạt hơi hồ há mồm ra. Anh tôi tưởng là con mèo to khát nước, lấy cháo đổ cho ăn. Cháo sôi sùng-sục, hồ lại không có cách nào thoát, vùng vẫy chỉ một lát là chết cứng.

Hôm sau cả sớm đến nhà tôi ăn bữa tiệc thịt hồ chết bỏng về cháo. Anh tôi thì được mọi người nhào bằng con mắt kính phục.

IV

Bắt hổ

MẠC NỌNG dừng tay đan chiếc rổ tre, nhìn ra ngoài, mặt trời vừa mới lặn sau rặng núi xa. Những tiếng giun đẽ buồn buồn mà từ nãy hẵn không để ý, lúc này càng nổi rõ. Bụi lau bên bờ ngòi trông bí mật lắm sao. Lá lau cao vót lên hay rủ xuống nước. Một tiếng róc-rách đều đều ở ngay chân Mạc-Nọng, tiếng một cái suối con từ bên rừng bên chảy ra.

Mạc-Nọng là một cậu bé người thổ độ mười lăm. Tuy tuổi ít nhưng thân hình vạm vỡ mà trí thông minh rất lanh lẹ. Nhà hẵn ở trong bản (1) xa. Nhưng cha Mạc-Nọng biết thêm nghề đánh cá nên có đặt một chiếc nhà chòi cạnh chiếc ngòi rộng này để đêm đêm ngồi canh lưới. Hôm nay là phiên của Mạc-Nọng đi canh nên hẵn mới ngồi đây.

(1) Người thổ gọi làng là bản

Ánh nắng càng ngày càng tắt dần. Bóng tối bốc từ các bụi cây rậm-rạp lên trời.

Con mắt của Mạc-Nọng dương lơ-dăng nhìn ra xa, bỗng quắc hẳn lên. Một vật gì trong bụi rậm làm cậu bé chú-ý, một vật to lớn có vằn vàng. Tuy lúc này trời tranh tối tranh sáng mà Mạc-Nọng cũng nhìn rõ thấy những lá lau rung động vì con hồ đang đi lại bên trong.

Mạc-Nọng vút chiếc rỏ tre xuống sàn, ngồi ngẫm nghĩ. Con hồ này định rình gì đây. Chắc không phải rình Mạc-Nọng vì hẳn ngồi trên nhà tròi này thì còn sợ gì. Thôi phải rồi, Hồ ta đang tìm cách cõng con dê to của cha Mạc-Nọng trao cho hẳn mang đến đây chẵn. Con dê đó Mạc-Nọng đã giốt vào trong một chuồng tre, chung quanh có rào nửa vót nhọn. Nhưng biết đâu con cạp này không nghĩ được mưu bắt đi.

Trời tối hẳn. Trăng bắt đầu chiếu lên các bụi rậm một thứ ánh sáng phơn-phớt càng làm tăng sự bí mật nơi rừng rậm. Con hồ lúc này đứng-dĩnh đi ra ngoài bờ ngòi, không e sợ gì nữa. Hai con mắt của nó sáng như hai ngọn đèn.

Mạc-Nọng nín hơi, ngồi trên tròi để ý ngẫm. Hồ ngần-ngừ một lát rồi bỗng rúc mình quật đuôi nhảy mạnh. Nhưng nó tính chưa đúng nên nhảy hụt xuống nước đánh bồm một cái. Mạc-Nọng trở mắt nhìn. Đáng nhẽ hồ xuống nước thì bơi sang bờ bên này, hẳn lại quay trở lại, trèo lên chỗ cũ. Rồi lại rúc mình, đập đuôi nhảy

sang bờ bên này, lần này hình như nó lấy sức hơn nên không ngã xuống nước mà lên được trên bờ. Hồ cứ thử đi thử lại như thế năm lần rồi nó « à uôm » một tiếng rất to, đứng định đi vào rừng.

Mac-Nọng thức cả đêm nhưng không thấy nó trở lại nữa. Cậu bé thổ suy nghĩ rất lâu. Tại sao hồ lại nhảy đi nhảy lại như thế! Thôi phải rồi. Phàm giống hồ muốn bắt một con vật gì vừa vừa thì hay công lên lưag. Nhưng công thì không bơi dưới nước được nên hồ phải tập nhảy cho quen để hễ bắt được dê là công nhảy qua ngòi.

Hai mắt của Mac-Nọng sáng lên. Chà! con hồ này khôn ngoan dữ. Nhưng khôn thế nào bằng giống người.

Cả ngày hôm sau, người ta thấy cậu bé huỳnh-huych làm việc. Rồi chiều đến, đáng nhẽ đem thả lưới, Mac-Nọng tháo lưới ra đem căng xuống ngòi.

Mới lặn mặt trời, Mac-Nọng đã trèo lên trời, ngồi thu hình để đợi, tay lăm lăm cây côn to tướng.

Trăng bắt đầu lên thì đã thấy chú hồ lững-thững đến bên ngòi. Lần này hồ ta có vẻ ung-dung, chắc chắn lắm vì đã tính toán đường đất cẩn thận. Chỉ nhảy một cái sang tới bờ, sẽ rào vào bắt dê, xong công ra lại nhảy một cái nữa sang

bờ bên kia, chạy thẳng vào rừng thì còn ai đuổi kịp.

Hồ nằm xuống lấy đà, đập đuôi xuống đất rồi nhảy nhưng bờ ngòi sao hôm nay xa thế. Hồ rơi tồm ngay xuống nước, vướng vào lưới đánh cá. Hẳn càng vướng, lưới càng quặt chặt.

Mạc-Nọng nhanh như cắt đã nhảy từ trên trời xuống, chạy ra, cứ thế cầm côn mà đánh xuống, vừa đánh vừa hò hét vang trời.

Khi dân làng chạy ra thì cộp yếu sức, uống nhiều nước đã không còn trống cự vướng được nữa. Cả làng xúm lại hỏi chuyện rồi ngợi khen Mạc-Nọng.

Thì ra cậu bé tinh khôn lúc ban ngày đã lấy thuổng đào thêm bờ ngòi cho rộng ra. Hồ quen như đêm trước, dún nhảy thì bị rơi tồm ngay xuống nước. Từ đó ai cũng gọi Mạc-Nọng là anh chàng « Dìm hồ ».

V

Can đảm

LÚC đó đã một giờ đêm. Mạc vừa ngủ một giấc dài bỗng tỉnh dậy vì trong lúc mơ màng Mạc tưởng như nghe thấy một tiếng động.

Nằm yên trên giường, Mạc lắng tai nghe. Mắt dần quen bóng tối, Mạc cũng chẳng thấy gì là lạ cả, không có một bóng đen nào có thể gọi là khả nghi.

Có lẽ mèo hay chó chăng? Không phải, vì Mạc nghe rõ một tiếng thở phì-phì như của một người nào mệt nhọc và cố giữ để không cho ai biết là có mình ở trong nhà. Gian nhà của Mạc ở với bố mẹ và hai chị Mạc trong đồn điền Thanh-Hảo này, đằng sau trông thẳng ra khu rừng rậm. Vì ở đây không sợ trộm cắp nên tối đến cửa sổ đều bỏ ngỏ cho mát, mỗi cửa chỉ treo một tấm màn vải nhẹ. Nhưng biết dân với bọn Mường độc ác này được... Chỉ một

đồng xu chúng cũng có thể giết người được rồi kia mà.

Mạc càng nghĩ càng rợn tóc gáy, trống ngực đập thồm thồm, phải cố hết sức can-đảm mới không chu-chéo lên để gọi người nhà đến cứu. Vì Mạc tuy ít tuổi -- cậu mới có mười bốn nhưng rất mạnh bạo. Hèn nhất như cô con gái bé tí tẹo thì đáng thẹn biết bao.

Một ý nghĩ thoáng qua óc Mạc. Hay một tên đầy-tớ ngủ ở ngoài hiên ngáy to. Quyết không phải, vì tiếng ngáy sao lại thất thường lúc có lúc không thể. Chắc có gì lạ lắm, mà ở đâu ra mới được chứ?

— Không phải ở ngoài hiên mà cũng không phải ở trong buồng của mình. Thế thì ở đâu?

Lẳng tai nghe mấy phút nữa, Mạc mới nghĩ ra. Buồng Mạc nằm thông với buồng khách. Buồng Mạc đã không có gì thì chắc là ở buồng khách.

Mạc rón rén bước xuống giường. Cậu bé muốn biết rõ xem tiếng phì-phì đó là tiếng gì. Nhưng Mạc không dám đi một mình. Bao đến đâu nữa, mới mười bốn tuổi đầu, Mạc cũng chẳng đủ sức làm được trò trống gì nếu lâm nguy.

Mạc lẩn ra cửa sổ rón rén trèo qua. Không có một tên đầy-tớ nào nằm ngoài hiên cả. Mạc rón-rén đi đến cửa sổ buồng thầy Mạc nằm. Cậu lại dùng lối ban nãy, trèo cửa sổ mà vào.

Vài phút sau, ông Năm — tên thầy Mạc — tỉnh

dậy. Mạc sợ tái đi, run rẩy kể chuyện cho ông Năm nghe. Ông Năm lẳng-lặng rút ở ngăn kéo một khẩu súng lục ra. Tuy ông không sợ, nhưng dù thế nào cũng phải lấy cẩn-thận làm đầu. Ông khẽ bảo Mạc đừng làm rầm-rĩ lên.

— Để yên thầy xem cái gì, đừng làm cho me và các chị sợ hãi vô ích. Mà cũng đừng đánh thức người nhà dậy vì chắc đâu có gì. Khéo không mày lại nghe nhầm, thần hồn nát thần tính chứ gì.

Mạc cầm chiếc đèn bấm theo cha vòng sang buồng khách. Ông Năm tay lăm lăm khẩu súng, mở toang cửa phòng ra. Ánh đèn điện chiếu sáng bốn góc gian buồng, Mạc kêu khẽ :

— Chạm quá mất rồi.

Nhưng Mạc không thể nhầm được vì bức màn vải mỏng treo ở cửa bị rách toang, tỏ ra rằng có người nhảy vào trong nhà. Ông Năm lăm bằm :

— La quá, đáng nhẽ chiếc màn này phải ra ngoài cửa sổ nếu quân gian trốn mất rồi. Đằng này màn vẫn còn ở trong nhà.

— Nhưng thưa thầy, có lẽ lúc con đi đánh thức thầy thì nó chạy mất rồi, nếu không có thì nó nấp đâu.

— Đợi một tí.

Ông Năm đứng yên lặng một phút.

Bỗng cả hai cha con rùng mình, lùi lại một bước. Mạc run sợ nói :

— Tiếng thở phì-phì đấy ạ.

— Tiếng đó ở đằng sau chiếc ghế dài.

Mạc chiếu đèn vào chỗ đáng nghi, bỗng lùi lại :

— Cọp ! cọp ! ạ. . .

Nấp sau chiếc ghế, coa thú dữ thấy mình bị lộ bỗng nhô ra, không nấp nữa.

Tiếng súng nổ liên tiếp. Ông Năm bắn luôn mấy phát không để cho hổ kịp nhảy chồm. Vì chỉ hai cái vả là hai cha con đủ đi đời.

Tuy bị trọng thương, cọp vẫn đủ sức nhảy chồm chực cào sé Mạc. Mạc nhanh trí khôn đã vọt ngã một cái ghế đầu cầm lăm lăm trong tay làm mộc. Nhưng con vật nhảy mạnh quá làm Mạc ngã lộn xuống chiếc ghế đè ngang ngực, may làm sao Mạc không bị một vết thương nào. Con hổ vọt sang bên kia, gừ gừ như mèo.

Ông Năm tưởng con bị thương nặng nên không nghĩ gì đến chuyện bắn nữa. Thấy tiếng Mạc gọi :
— Thầy bắn nốt đi chứ.

Ông mới yên lặng giờ súng bắn nốt mấy phát còn lại. Nhưng cọp chưa chết hẳn, vẫn sồ lại, Ông Năm lại phải cầm lấy một cái ghế đầu khác giơ lên đề đỡ Gian buồng lụp sụp lại lăm lăm bàn ghế nên cọp không thể nhảy được. Gia-dĩ hẳn lại bị thương nặng nên sức lực cũng dần đi nhiều. Ông Năm cứ xoay quanh. Nhưng bỗng chốc ông kêu lên một tiếng to :

— Thôi chết rồi !

Thì ra ông Năm vừa vấp phải một cái ghế ngã bổ chửng ra, cộp sồ đến. Tính mệnh ông ta thật thập phần nguy hiểm.

Nhưng Mac lúc đó đã đứng dậy. Cậu bé thấy cha sắp bị hổ vồ cũng sợ hãi không kêu ra tiếng được nữa. Một ý nghĩ bỗng vụt qua óc. Mac dơ thẳng chiếc đèn « pin » chiếu vào mắt hổ. Hổ bị quáng đứng lại, ngần ngừ.

Một phút ngần ngừ đó đủ cứu sống ông Năm vì mấy tên người nhà lúc đó nghe tiếng súng đã chạy lại. Họ đều là những người cường tráng khỏe, nhanh nhẹn và dao mác cầm trong tay đều là những khí giới nguy hiểm lúc đánh giáp lá cà...

Vì thế chỉ một lát sau là cộp đã nằm chết trên mặt sàn. Lúc bà Năm và hai cô con gái xuống đến nơi thì ông Năm đang ôm Mac vào lòng mà rằng:

Con tôi can đảm quá. Không có còn tôi hôm nay tôi đã bị chết rồi.

Mac thấy súng sừng sững như có thể bay bổng lên tận mây xanh.

DEPOT LEGAL

TIRAGE 1.200 EXEMPLAIRES

CERTIFIE EXACT

IMPRIMERIE XUAN THU

214 RUE DU COTON HANOI

Mueva

SÁCH HOA XUÂN

CỦA TUỔI TRẺ

Loại sách giải trí có ích viết riêng cho các em nhỏ

14 PHỐ — BLOCKHAUS NORD — HANOI

Đã xuất bản :

1. MỘT ĐÊM TRONG RỪNG THẨM hết
2. CẬU BÉ LANG ỪNG hết
3. SONG GIO hết
4. HỘP SỮA ĐỒ hết
5. GAN TRANG SĨ hết
6. CÔ BÉ QUAY TỜ hết
7. MỒ CÔI hết
8. TRUYỆN CON THỎ hết
9. MỐI TỬ THÙ hết
10. VUI CHƠI CA MÚA hết
11. THẦY CAI TÒ LẮNG ĐÍT hết
12. LAM SƠN HỘP MẶT hết
13. BA CON CHIM hết
14. CÁI SẮC BIẾN HÌNH hết
15. ALIBABA hết
16. LONG TRẺ hết
17. VUA BÀ hết
18. TRÒ QUỲ THUẬT hết
19. ÔNG BỤT CHÙA VÀNG hết
20. MƯỜI NANG TIÊN hết
21. HẠN THỰC hết
22. CÚ KHÔNG CƯỜI hết
23. ĐÚA TRẺ BỎ RƠI hết
24. THẠCH SANH hết
25. CAI TANH hết

26. CÁI THẦN hết
27. CỎ NGÀY MAI hết
28. CỎ BÉ GAN DẠ hết
29. SỢ DỪA hết
30. VUI CHƠI CA MÚA
cuốn thứ hai (hết)
31. BADEN POWELL
32. YÊU TRẺ
33. CON MÈO ĐEN
34. CON ONG CÁI KIẾN
35. DỌA THAY BÓI
36. MỘT ĐÊM RỪNG RỖN
37. NHỮNG SỰ BÍ - MẬT
CỦA MỘT TỜ GIẤY
38. NÀNG BÂN
39. HAI NGƯỜI BẠN I
40. HAI NGƯỜI BẠN II
41. TẮM CẨM
42. VUI CHƠI CA MÚA III
43. TAY KHÔNG VÀO TRẠI GIÁC
44. CHIẾC BÁNH CHỪNG
45. NGUYỄN MẠI
46. CON YÊU RÂU XANH
47. BÁT SONG
48. PHẦN THƯỞNG DANH DỰ
49. TÌNH MẪU TỬ
50. TỪ NAM RA BẮC
51. TRUYỆN HO

Những cuốn hết sẽ in dần lại lần thứ hai

GIÁ MỘT HÀO MỘT CUON



Imp. Xuân-Thù — HANOI